**Trường: THCS Minh Tân Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Hải**

**Tổ: KHTN**

Ngày soạn:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 1: RÈN LUYỆN THÓI QUEN**

(Số tiết: 04)

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.
* Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.
* Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

**I. MỤC TIÊU**

1. **Về năng lực**

* ***Năng lực chung:***

+ Tự chủ và học tập: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

+ Giao tiếp và hợp tác: biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

**- Năng lực riêng:**

+ xác định những nét đặc trưng về hành vi và lời nói của bản thân.

+ Thể hiện được sở thích của mình theo hướng tích cực.

+ Giải thích được sự ảnh hưởng của sự thay đổi cơ thể đến các trạng thái cảm xúc, hành vi của bản thân.

+ Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống và rút ra các kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.

**2. Phẩm chất**

- Trung thực: HS thể hiện đúng cảm xúc của bản thân, nhận diện điểm mạnh, điểm yếu của mình, mạnh dạn hợp tác với bạn bè thầy cô để giải quyết các nhiệm vụ chung

- Trách nhiệm: HS có ý xây dựng thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường

- Chăm chỉ: HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, biết vượt qua khó khăn để học tập tốt

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Đối với giáo viên**

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

- Các bài hát, trò chơi phù hợp với lứa tuổi HS

- Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong SGK, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Thẻ màu để thực hiện khảo sát ở nhiệm vụ 3 SGK

- Thực hiện nhiệm vụ trong SGK, SBT trước khi đến lớp

- Thực hiện những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả.

**NỘI DUNG 1: KHÁM PHÁ BẢN THÂN (2 tiết)**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của việc hình thành thói quen tốt đối với bản thân; chỉ rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV tổ chức chơi trò chơi, giới thiệu chủ đề.

**c, Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d. Tổ chức thực hiện**:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức.

- GV phổ biến luật chơi: *Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 5 bạn xếp thành 2 hàng trong lớp học. Trong thời gian 3 phút, lần lượt viết tên các thói quen hằng ngày của học sinh. Đội nào viết được nhiều, đúng tên các thói quen thì đội đó giành được chiến thắng.*

- HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi, hào hứng xung phong tham gia.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: Đọc phần định hướng nội dung, kết hợp với quan sát tranh chủ đề thảo luận và chỉ ra ý nghĩa của thông điệp trong chủ đề?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời.

- GV nhận xét, giảng giải: *Cuộc sống của bạn có trở nên khoa học, thuận lợi hay không một phần là do thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. Bạn được yêu mến, tôn trọng hay không là do thói quen ứng xử. Như vậy, thói quen có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của mỗi người. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng học cách rèn luyện thói quen tốt giúp phát huy điểm mạnh, từ bỏ thói quen chưa tốt để khắc phục.*

**2, HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (35-38p)**

**Hoạt động 1: Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận ra được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

***Nhiệm vụ 1. Nhận diện điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân.***

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về điểm mạnh, điểm hạn chế của mỗi cá nhân trong học tập và cuộc sống.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và chia sẻ với các thành viên trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, kết luận. | **I. Xác định điểm mạnh, điểm hạn chế của em trong học tập và cuộc sống**  **1. Nhận diện điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân**  - Điểm mạnh:  ● Biết giải quyết vấn đề  ● Kiên trì, không bỏ cuộc  ● Tính kỷ luật cao  ● Biết công nghệ thông tin…  - Điểm yếu:  ● Dễ nổi nóng, nổi cáu  ● Ngại giao tiếp  ● Không tự tin trước đám đông…  => Mỗi người đều có những điểm mạnh và điểm hạn chế riêng, vì thế chúng ta phải luôn cố gắng để hoàn thiện bản thân. |

**Nhiệm vụ 2. Chia sẻ điểm mạnh mà em tự hào và điểm hạn chế mà em muốn khắc phục.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về điểm mạnh mà mình tự hào nhất, điểm hạn chế mà mình mong muốn khắc phục nhất và chia sẻ lí do.  - Tiếp theo, GV dán 2 tờ giấy A0 lên bảng và gọi lần lượt HS lên ghi điểm mạnh đáng tự hào và điểm hạn chế cần khắc phục của mỗi cá nhân.   |  |  | | --- | --- | | Điểm mạnh em tự hào | Điểm hạn chế em cần khắc phục | | -  - | -  - |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS bắt cặp, thảo luận và chia sẻ với nhau.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS lên bảng ghi vào giấy  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV tổng hợp kết quả và nhận xét hoạt động. | **2. Chia sẻ điểm mạnh mà em tự hào và điểm hạn chế mà em muốn khắc phục**  Gợi ý :  - Mình tự hào về khả năng thuyết trình của mình trước đám đông.  - Mình mong muốn khắc phục thói quen ngủ dậy muộn |

**Nhiệm vụ 3. Chia sẻ cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc phần gợi ý trong SGK trang 9, sau đó chia sẻ trong nhóm về những điểm mạnh, điểm hạn chế và cách rèn luyện của mỗi cá nhân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin, chia sẻ với các thành viên trong nhóm.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm hạn chế của bản thân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét và tổng kết hoạt động, khuyến khích HS nhìn ra những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân để từ đó có cách rèn luyện phù hợp. | **3. Chia sẻ cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế**  Gợi ý  - Điểm mạnh của em là học tốt môn tiếng anh. Em quyết định phát huy điểm mạnh bằng cách:  + Tìm và học thêm nhiều từ vựng  + Luyện cách nghe, cách đọc tiếng anh lưu loát.  + Xem phim, hoặc giao tiếp người nước ngoài…  - Điểm hạn chế của em là bỏ bữa sáng, em khắc phục hạn chế đó bằng cách:  + Ghi vào giấy nhớ, dán vào vị trí nơi em thấy hàng ngày.  + Lập ra những món tốt cho bữa sáng mà mình yêu thích. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của em**

**a, Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân, có ý thức chú ý tới sự thay đổi trạng thái của bản thân để có thể kiểm soát cảm xúc tốt hơn.

**b, Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:** HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d, Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ 1. Thảo luận về cách kiểm soát cảm xúc**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và đưa ra cách kiểm soát cảm xúc trong từng tình huống sau:  + TH1. Nghe bạn thân nói không đúng về mình  + TH2. Bị bố mẹ mắng nặng lời  + TH3. Bị các bạn trong nhóm phản bác ý kiến khi đang tranh luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, đóng vai, thảo luận và xử lí cách kiểm soát cảm xúc.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thực hành trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV cùng HS phân tích cách các bạn trong từng nhóm đã kiểm soát cảm xúc, sau đó nhận xét và kết luận. | II. Tìm hiểu khả năng kiểm soát cảm xúc của em  1. Thảo luận về cách kiểm soát cảm xúc  - TH1. Không nóng nảy, điềm tĩnh, hỏi bạn từ đâu bạn có thông tin đó, điều chỉnh lại thông tin và mong bạn cần xác định rõ thông tin trước khi nói để tránh hiểu lầm.  - TH2. Cố gắng tĩnh tâm, không quá tập trung vào nỗi đau, mà hãy tìm lý do tại sao mình bị mắng, học cách chấp nhận lỗi sai và biết ơn lời la mắng đó để giúp mình tốt hơn.  - TH3. Ý kiến đó có thể đúng hoặc sai. Do đó, khi tranh luận bị phản bác ý kiến ta cần bình tĩnh, không cáu gắt, khó chịu mà cần tìm chứng cứ, lí lẽ để trình bày thuyết phục các bạn (nếu đó thực sự là ý kiến đúng). |

**Nhiệm vụ 2. Trao đổi với bạn về cách sử dụng các biện pháp kiểm soát cảm xúc**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi về các biện pháp kiểm soát cảm xúc và cách sử dụng.  (https://www.nhaccuatui.com/playlist/nhung-ban-nhac-khong-loi-nhe-nhang-sau-lang-va.St7krpsa8imm.html?st=9)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, đóng vai, thảo luận và xử lý cách kiểm soát cảm xúc.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thực hành trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận. | **2. Trao đổi với bạn về cách sử dụng các biện pháp kiểm soát cảm xúc**  - Hít thở đều và tập trung vào hơi thở  - Lấy một cốc nước uống từng ngụm nhỏ  - Đếm 1, 2, 3… và tập trung vào việc đếm.  - Suy nghĩ về những điều tích cực  - Không giữ những suy nghĩ và cảm xúc tiêu cực trong người. |

**Hướng dẫn về nhà:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà:

+ NV1. Về nhà cùng trao đổi với bố mẹ, người thân, tìm ra điểm yếu mạnh và điểm hạn chế của bản thân để phát huy và khắc phục.

+ NV2. Học cách kiềm chế cảm xúc ở trường lớp, ở nhà, nơi công cộng...

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả thực hiện vào tiết học sau.

- GV nhận xét, đánh giá thái độ học tập của HS, kết thúc tiết học.

**Tiết 2**

**HĐ 3: Tìm hiểu thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của em khi ở gia đình và ở trường**

**a, Mục tiêu:** giúp HS có ý thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia ddinhg và nhà trường.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ** **1. Khảo sát học sinh về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cẩu HS mở nhiệm vụ 3 trong SGK và SBT.  - GV khảo sát mức độ thực hiện các công việc giữ cho nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của HS.  - Sắp xếp tủ quần áo  - Lau tủ lạnh  - Vệ sinh bếp sạch sẽ  - Lau dọn nhà vệ sinh  - Lau cửa kính, cửa sổ  - Quét dọn các phòng.  - Giữ bàn học sạch sẽ  - Để sách vở gọn gàng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS giơ thẻ màu để trả lời (xanh - luôn luôn, vàng thỉnh thoảng, đỏ - hiếm khi).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS giơ thẻ màu để trả lời các câu hỏi.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra nhận xét. | II. Tìm hiểu thói quen ngăn nắp gọn gàng  1. Thảo luận về thói quen ngăn nắp gọn gàng  - Sắp xếp tủ quần áo  - Lau tủ lạnh  - Vệ sinh bếp sạch sẽ  - Lau dọn nhà vệ sinh  - Lau cửa kính, cửa sổ  - Quét dọn các phòng.  - Giữ bàn học sạch sẽ  - Để sách vở gọn gàng. |

**Nhiệm vụ 2. Chỉ ra các việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm yêu cầu các nhóm đọc bài tập 2, nhiệm vụ 3 SGK trang 10 và chỉ ra các việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và chỉ ra các việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, khuyến khích HS rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở nhà và ở trường. | **Các việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng:**  **-** Quy định vị trí cho mỗi đồ dùng.  - Xếp tài liệu, sách vở ngay ngắn.  - Gấp chăn màn mỗi khi ngủ dạy.  - quét nhà, lau nhà mỗi ngày |

**Nhiệm vụ 3. Chia sẻ những việc em đã làm để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phỏng vấn nhanh HS cả lớp: Em đã thực hiện thường xuyên những việc làm nào để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ trong học tập và cuộc sống?  - GV gợi ý: Em rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ bằng cách thường xuyên quét phòng, gấp chăn gối gọn gàng hằng ngày, lau cửa sổ thường xuyên,...  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV có thể ghi nhanh các việc làm của HS lên bảng hoặc mời 2 HS lên bảng thay nhau viết kết quả của lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết kết quả hoạt động của lớp và đưa ra nhận xét. | **Các việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng:**  Gợi ý: Em rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ bằng cách thường xuyên quét phòng, gấp chăn gối gọn gàng hằng ngày, lau cửa sổ thường xuyên,... |

**Nhiệm vụ 4. Thảo luận về ảnh hưởng của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ đến học tập và cuộc sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm HS, yêu cầu HS mở SBT và chia sẻ kết quả theo nhóm: *thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ hay sự bừa bộn của bạn đã ảnh hưởng như thế nào đên cuộc sống và học tập?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và căn dặn HS nên rèn luyện các thói quen tốt, khắc phục những thói quen chưa tốt.  - Gv có thể mở rộng cho HS tìm hiểu nguyên nhân của những thói quen, từ đó tìm con đường phát huy hoặc khắc phục. | ảnh hưởng của thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ đến học tập và cuộc sống |

**Hướng dẫn về nhà:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả từ buổi học trước, sau đó mang sản phẩm, ảnh chụp đến lớp để trưng bày theo nhóm.

**NỘI DUNG 2: RÈN LUYỆN BẢN THÂN (2 tiết)**

**HĐ4. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình.**

**a, Mục tiêu:** giúp HS duy trì thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện những việc làm thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại gia đình và chụp ảnh ghi lại kết quả từ buổi học trước, sau đó mang sản phẩm, ảnh chụp đến lớp để trưng bày theo nhóm.  - GV yêu cầu HS sắp xếp trưng bày sản phẩm theo nhóm, từng thành viên giới thiệu những việc mình đã làm để giữ nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - GV tổ chức cho các nhóm HS tham quan sản phẩm của các nhóm khác và lựa chọn cách sắp xếp của bạn nào mà mình thích nhất.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, sắp xếp trưng bày sản phẩm của nhóm mình.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày trước lớp về cách duy trì những việc làm giữ nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét các hoạt động. |  |

**HĐ 5. Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ tại trường**

**a, Mục tiêu:** giúp HS thực hành tổ chức không gian, sắp xếp lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ 1: Thảo luận về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở trường**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS mở nhiệm vụ 5 trong SGK và SBT, thảo luận đưa ra một số cách thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận đưa ra một số cách thể hiện sự ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi ở trường.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời cán sự lớp lên điều hành thống nhất phương án sắp xếp lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV bổ sung ý kiến cho kế hoạch của HS. | Thực hiện các việc làm sau để tạo thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ khi đến trường:  - kê bàn ghế ngay ngắn, thẳng hàng.  - Đặt sách vở, hộp bút gọn gàng, ngay ngắn trên bàn khi dùng.  - xếp sách vở ngăn nắp sau mỗi lần sử dụng  - luôn giữ môi trường lớp học, sân trường sạch sẽ. |

**Nhiệm vụ 2: Tổ chức sắp xếp không gian lớp học**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thực hiện kế hoạch sắp xếp lớp học gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ đã thống nhất.  - Sau khi thực hiện xong, GV cho HS thảo luận về kết quả hoàn thành công việc, nhận xét về cách mà các bạn đã hợp tác với nhau trong hoạt động.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thực hiện kế hoạch và thảo về kết quả hoàn thành công việc, nhận xét về cách mà các bạn đã hợp tác với nhau trong hoạt động.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm báo cáo kết quả.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận hoạt động của HS. |  |

**Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi luôn giữ được sự gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ ở trường**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về lợi ích của thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ đối với cá nhân và người khác.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và chia sẻ về lợi ích của thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ đối với cá nhân và người khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp, chú ý tới những bạn chưa có thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận |  |

**Hướng dẫn về nhà:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS tìm những thói quenn tốt trong học tập và trong cuộc sống.

**Tiết 4**

**HĐ 6. Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống.**

**a, Mục tiêu**: giúp HS biết cách tạo thói quen tốt trong học tập và cuộc sống để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học tập và cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ 1**. **Chia sẻ cách rèn luyện điểm mạnh**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia sẻ một số thói quen tốt trong học tập và trong cuộc sống HS cần hình thành và rèn luyện thường xuyên.  - GV phỏng vấn nhanh HS cả lớp: kể tên thói quen tốt trong học tập, sinh hoạt của các em và cách rèn luyện những thói quen đó.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp.  - Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, kết luận | *Ví dụ:* |

**Nhiệm vụ 2. Chia sẻ điểm hạn chế và cách khắc phục**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, từng HS chỉ ra điểm hạn chế của bản thân và hướng khắc phục những hạn chế đó. Các bạn trong nhóm có thể đề xuất hướng khắc phục cho bạn để việc rèn luyện có hiệu quả.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp.  - Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động. | *Ví dụ:*  - Ví dụ: Hạnh có thói quen nhìn trần nhà khi trả lời câu hỏi, thói quen cắn móng tay… |

**Nhiệm vụ 3. Chia sẻ kết quả rèn luyện để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế trong học** **tập và trong cuộc sống**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm chia sẻ kết quả thực hiện vệc rèn luyện để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế của mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động và căn dặn HS duy trì việc làm này để trở thành thói quen. |  |

**Hđ 7. Duy trì thói quen tích cực trong cuộc sống**

**a, Mục tiêu**: Giúp HS nhận thức được các thói quen sẽ tạo nên tính cách của mỗi cá nhân, từ đó có ý thức duy trì những thói quen tích cực.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ 1: Chia sẻ việc lựa chọn những thói quen tích cực để rèn luyện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về một thói quen tích cực muốn duy trì và giải thích lí do.  - Gv có thể mở rộng yêu cầu HS chỉ ra những thói quen tích cực đó đã tạo nên tính cách nào cho bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét hoạt động. |  |

**Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những bài học rút ra từ sự hình thành và phát triển thói quen tích cực**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, tổ chức thảo luận nhóm về ảnh hưởng của thói quen đến học tập và cuộc sống theo 4 nội dung cụ thể:    - GV dẫn dắt để HS thấy được: Một thói quen tốt được hình thành có thể góp phần tạo nên nhiều nét tính cách khác nhau ở một người.  - Gv có thể tổ chức cho HS rèn luyện thói quen định hướng tích cực trong giao tiếp để từ đó hình thành những tính cách tốt mà HS yêu thích.  - GV cho HS chia sẻ bài học rút ra được từ sự hình thành và phát triển thói quen tích cực của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 HS đứng trên bục giảng. nhiệm vụ của cả lớp là nói về những điểm tích cực của bạn: cả hình dáng lẫn tính tình, thái độ học tập và giao tiếp, ứng xử…(GV mời đại diện nhóm HS khác nhau, đặc biệt một số bạn cá biệt nhưng cả lớp vẫn tìm ra nhiều điểm tích cực). GV có thể phỏng vấn nhanh cảm xúc của HS khi được nghe các bạn nói những điều tích cực về mình.  - GV mời một số HS khác lên tiếp tục hoạt động này.  - GV có thể yêu cầu HS thực hành một số thói quen mà GV thấy cần thực hiện ở lớp mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | Ví dụ: Thói quen định hướng tính cực trong giao tiếp góp phần hình thành những tính cách tốt như: lạc quan, nhân hậu, ứng xử khéo léo. |

**C. Hoạt động Luyện tập**

**Hoạt động 8: Cho bạn cho tôi**

**a, Mục tiêu:** tạo cơ hội cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề cũng như các thói quen trong cuộc sống và học tập.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Nhiệm vụ 1. Gọi tên một thói quen của bạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu mỗi HS tìm một từ/ cụm từ mô tả gần đúng thói quen của từng bạn trong nhóm. Như vậy, nếu một nhóm có 5 người thì mỗi người sẽ nhận được 4 từ/cụm từ chỉ thói quen.  - GV yêu cầu HS viết vào SBT những từ/cụm từ mà các bạn dành cho mình.  - GV yêu cầu HS trao đổi: *Trong các thói quen, thói quen nào ảnh hưởng đến quan hệ? Thói quen nào ảnh hưởng tới cuộc sống cá nhân? Thói quen nào không ảnh hưởng gì nhưng không tạo được hình ảnh đẹp của cá nhân? Thói quen nào nên thay đổi?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | * Ví dụ, Hạnh nhận được cụm từ sau: |

**Nhiệm vụ 2: Mong bạn thay đổi điều gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu nhóm chia sẻ với bạn về thói quen nên phát huy, thói quen nên thay đổi.  - GV tổ chức cho HS thảo luận cách giúp bạn từ bỏ các thói quen chưa tốt.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**   * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Ví dụ: Hạnh nên bỏ thói quen nhìn trần nhà khi trả lời câu hỏi, thói quen cắn móng tay…  - Ví dụ: Khi lên bảng trình bày, hãy nhìn vào tớ ngồi ở dưới, đừng nhìn lên trần. Nếu tớ thấy cậu cắn móng tay, tớ sẽ giật tay ra nhé và nhớ không được cáu…. |

**C. Hoạt động: Vận dụng**

**a, Mục tiêu:** vừa giúp HS tự đánh giá về bản thân vừa nhận được sự đánh giá của GV. Từ đó, mỗi HS đều biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**b. Nội dung:** GV cho HS thảo luận, chia sẻ và trình bày trước lớp.

**c, Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức hoạt động:**

* GV yêu cầu HS mở bài tập 1, nhiệm vụ 8 trong SGK và chia sẻ về những thuận lợi và khó khăn khi trải nghiệm chủ đề này.
* Với bài tập 2, nhiệm vụ 8 trong SGK, GV yêu cầu HS cho điểm từng mức độ như bảng dưới đây. GV hỏi từng mục, từng mức độ, thống kê số lượng HS và ghi chép số liệu.



* GV yêu cầu HS tính tổng số điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng.
* GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.

**4,Kế hoạch đánh giá (5-10p)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS,  HS đánh giá HS) | - Vấn đáp.  - Kiểm tra thực hành, kiểm tra viết. | - Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.  - Phiếu hỏi. |  |

**Hướng dẫn về nhà:**

* GV yêu cầu HS chia sẻ những thói quen cần tiếp tục rèn luyện.
* HS vận dụng các kiến thức đã có để rèn luyện và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân.
* GV yêu cầu HS mở SGK chủ đề 2, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.
* Gv giao bài tập của chủ đề 2, HS thực hiện vào vở những bài tập GV yêu cầu.